

DỰ THẢO

Đồng Nai, ngày 12 tháng 08 năm 2025

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Căn cứ pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2025/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Sonadezi Khánh Hoà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày / /2025;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số /NQ.ĐHĐCĐ-SZK ngày / /2025.

Điều 2: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được áp dụng cho Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 3: Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

CHƯƠNG II THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 4: Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban Kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 5: Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban Kiểm soát

Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng theo quy định tại Khoản 4, Điều 33 của Điều lệ Công ty.

Điều 7: Trưởng Ban Kiểm soát

1. Tiêu chuẩn, điều kiện và việc bầu Trưởng Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 35 của Điều lệ Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định.

Điều 8: Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát

Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2, 3, Điều 33 Điều lệ Công ty.

Điều 9: Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến

khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

Điều 10: Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Khoản 2,3 Điều 34 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG III BAN KIỂM SOÁT

Điều 11: Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát

Ngoài quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được quy định tại Điều 36 và các điều khoản khác của Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát còn có các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm sau:

1. Kiểm tra, xem xét các khiếu nại, tố cáo liên quan đến các chức danh thuộc Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác.
2. Ban Kiểm soát có quyền cử người tham gia giám sát các đoàn kiểm tra do Công ty tổ chức thực hiện tại Công ty, các đơn vị trực thuộc của Công ty và người đại diện phần vốn của Công ty.
3. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 12: Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban Kiểm soát hoặc Ban Kiểm soát.

Điều 13: Trách nhiệm của Ban Kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban Kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban Kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban Kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Điều 14: Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Cuộc họp của Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều 37 Điều lệ Công ty.

Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban Kiểm soát.

CHƯƠNG IV

BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 15: Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo thẩm định về tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 6 tháng của Công ty. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành khác của Công ty.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát.

4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

5. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

6. Các báo cáo khác theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 16: Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều 38 Điều lệ Công ty.

Điều 17: Công khai các lợi ích liên quan

Việc thực hiện công khai các lợi ích có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều 41 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG V**MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT****Điều 18: Mối quan hệ giữa các thành viên Ban Kiểm soát**

Các thành viên Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban Kiểm soát nhưng không có quyền chỉ phối các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 19: Mối quan hệ với Ban điều hành

Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành.

Điều 20: Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG VI**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 21: Bổ sung và sửa đổi**

1. Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sonadezi Khánh Hòa chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với nội dung trong Quy chế này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sonadezi Khánh Hòa.

Điều 22: Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sonadezi Khánh Hòa được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

được lập theo các thông lệ chung và có hiệu lực từ ngày tháng năm
Được lập theo các thông lệ chung và có hiệu lực từ ngày tháng năm

Điểm 11. Nội dung bài

Sau đây là nội dung bài
Điểm 11. Nội dung bài
1. Về nội dung của bài này phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua
2. Trường hợp nội dung của bài này phải được Đại hội đồng cổ đông của Ban Kinh Sở
Công ty cổ phần Sankofa Việt Nam chấp thuận để cấp trong bản Quy chế này hoặc
tương tự có nội dung pháp luật khác với nội dung trong Quy chế này thì áp
dụng những quy định từ đó để điều chỉnh hoạt động của Ban Kinh Sở Công ty cổ phần
Sankofa Việt Nam

CHƯƠNG VI BỘ TƯ KHÓA TÀI CHÍNH

Ban Kinh Sở có một phần bộ phận là Hội đồng quản trị Công ty là đơn vị
thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị
Điểm 10. Nội dung bộ phận là Hội đồng quản trị

Điểm 9. Nội dung bộ phận là Hội đồng quản trị
Ban Kinh Sở có một phần bộ phận là Hội đồng quản trị Công ty là đơn vị thực
hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Điểm 8. Nội dung bộ phận là Hội đồng quản trị
Ban Kinh Sở có một phần bộ phận là Hội đồng quản trị Công ty là đơn vị thực
hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị
Điểm 7. Nội dung bộ phận là Hội đồng quản trị

CHƯƠNG V MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Điểm 6. Nội dung bộ phận là Hội đồng quản trị
Ban Kinh Sở có một phần bộ phận là Hội đồng quản trị Công ty là đơn vị thực
hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Điểm 5. Nội dung bộ phận là Hội đồng quản trị
Ban Kinh Sở có một phần bộ phận là Hội đồng quản trị Công ty là đơn vị thực
hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị